

KẾ HOẠCH

Nâng cao năng lực cạnh tranh, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp và cải thiện các chỉ số PAR, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh Bình Thuận trong năm 2024

Thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 07/9/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao các chỉ số PAR, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 04/12/2023 của Tỉnh ủy về đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024;

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Thuận ban hành kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp và cải thiện các chỉ số PAR, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh Bình Thuận trong năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện chủ đề năm 2024 của Tỉnh ủy là **“Nâng cao năng lực cạnh tranh và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp” (cụ thể là cải thiện các chỉ số PCI, PAR, SIPAS, PAPI), tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, người dân triển khai hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh;** hướng đến mục tiêu trong năm 2024:

- Chỉ số PAR (chỉ số cải cách hành chính) của tỉnh tăng 10 bậc so với kết quả xếp hạng năm 2023 của Trung ương.

- Chỉ số SIPAS (chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước) của tỉnh tăng 10 bậc so với kết quả xếp hạng năm 2023 của Trung ương.

- Chỉ số PAPI (chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công) của tỉnh duy trì nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố đứng đầu theo kết quả xếp hạng của Trung ương.

- Chỉ số PCI (chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh) của tỉnh tăng 10 bậc so với kết quả xếp hạng năm 2023 của Trung ương.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải xác định việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại kế hoạch này là nhiệm vụ trọng tâm, từ đó tập trung chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 và các nhiệm vụ chủ yếu do Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch, tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, đồng thời phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ giao tại kế hoạch này.

- Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, sản phẩm, bộ phận chủ trì, bộ phận phối hợp, kinh phí thực hiện, tiến độ thực hiện và thời gian hoàn thành để các bộ phận, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch này là cơ sở để xem xét đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua khen thưởng hằng năm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu và tập thể, cá nhân có liên quan tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch các thông tin có liên quan đến người dân, doanh nghiệp

a) Công bố, công khai quy định về thủ tục hành chính (TTHC):

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024. Trong đó: Tập trung rà soát, đề xuất đơn giản hóa các TTHC thực hiện không hiệu quả; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không hợp lý; tích hợp các mẫu đơn, tờ khai có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có; rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC để tạo điều kiện nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật và kịp thời công bố danh mục TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các ngành. Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử và công khai kịp thời, đúng quy định.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương, đảm bảo

nguyên tắc 100% hồ sơ TTHC của cơ quan, đơn vị, địa phương phải được tiếp nhận tại bộ phận một cửa các cấp và được cập nhật, luân chuyển, giải quyết trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, hệ thống giải quyết hồ sơ của ngành; đồng thời, phải liên thông, đồng bộ với công dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

- Thực hiện nghiêm việc công khai TTHC với các hình thức theo đúng quy định.

- Định kỳ hằng tháng, rà soát công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương kết quả đánh giá bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh¹.

Giao Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức công khai tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Công khai thông tin khác:

- Công khai các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, quy định mới và hướng dẫn thực hiện đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước, của ngành, địa phương (công khai ngay sau khi ban hành). Hình thức công khai: (1) Trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương; (2) Tại trụ sở UBND cấp xã và trụ sở thôn, khu phố.

- Công khai kết quả giải ngân vốn đầu tư công của các cơ quan, địa phương định kỳ hằng tháng. Hình thức công khai: Trên cổng thông tin điện tử tỉnh. Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh.

- Công khai các kế hoạch, tiêu chuẩn về tuyển dụng công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương (công khai ngay sau khi ban hành kế hoạch đến hết đợt tuyển dụng). Hình thức công khai: Trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đơn vị thực hiện: Cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu tuyển dụng.

- Công khai Quyết định, bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; bảng giá đất nhà nước, giá đất đền bù đối với các dự án phải giải tỏa, đền bù, thu hồi đất; các dự án phải thu hồi đất và các hộ bị ảnh hưởng do giải phóng mặt bằng của dự án tại địa phương (công khai ngay sau khi cấp có thẩm quyền ban hành). Hình thức công khai: (1) Trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi

¹ Theo các quy định, căn cứ kết quả đánh giá của bộ chỉ số để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

trường (đối với các dự án thuộc tỉnh quản lý); (2) Trên trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện và tại trụ sở UBND cấp xã (đối với các dự án thực hiện tại các địa phương). Đơn vị thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Công khai các quy định về quyền, trách nhiệm của người dân khi tham gia bầu cử trường thôn, khu phố, bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp và sau khi kết quả bầu cử được công bố, địa phương phải thông tin kịp thời để người dân biết. Hình thức công khai: Tại trụ sở UBND cấp xã và trụ sở thôn, khu phố (công khai các quy định trong kỳ bầu cử từ lúc bắt đầu đến hết nhiệm kỳ đối với các chức danh trúng cử tại địa phương). Đơn vị thực hiện: UBND cấp xã.

- Công khai tiêu chuẩn bình xét hộ nghèo, danh sách hộ nghèo; kết quả bình xét hộ nghèo kèm theo danh sách hộ bình xét đạt, chưa đạt, lý do chưa đạt (công khai liên tục trong năm). Hình thức công khai: Tại trụ sở UBND cấp xã và trụ sở thôn, khu phố. Đơn vị thực hiện: UBND cấp xã.

- Công khai thu, chi ngân sách cấp xã; việc minh bạch trong lập sổ sách theo dõi đối với các khoản đóng góp của nhân dân (trong năm thực hiện dự toán ngân sách). Hình thức công khai: Tại trụ sở UBND cấp xã và trụ sở thôn, khu phố. Đơn vị thực hiện: UBND cấp xã.

- Công khai các nội dung người dân tham gia góp ý, giám sát xây dựng các công trình tại địa phương có vốn huy động từ các khoản đóng góp trực tiếp của người dân và hình thức đóng góp. Công khai các khoản phí mà mỗi hộ gia đình phải đóng cho chính quyền ở địa phương trong một năm. Hình thức công khai: Tại trụ sở UBND cấp xã và trụ sở thôn, khu phố. Đơn vị thực hiện: UBND cấp xã.

- Công khai chính sách bảo hiểm y tế đối với trẻ em dưới 06 tuổi; lợi ích của chính sách bảo hiểm y tế đối với người dân (công khai thường xuyên trong năm). Hình thức công khai: Tại trụ sở UBND cấp xã và trụ sở thôn, khu phố. Đơn vị thực hiện: UBND cấp xã.

2. Giảm tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết trẻ hện

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương phân công trách nhiệm và có giải pháp quyết liệt để giảm thiểu tỷ lệ trẻ hện trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện đầy đủ, kịp thời việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trẻ hện. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ hằng tuần tổ chức rà soát, theo dõi tình hình giải quyết TTHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng hồ sơ trẻ hện.

- Tập trung tổ chức thanh tra, kiểm tra việc giải quyết TTHC trên các lĩnh vực thường xuyên giải quyết trễ hẹn và các lĩnh vực liên quan môi trường đầu tư như: thành lập doanh nghiệp, đất đai, đầu tư, xây dựng, thuế, ngành nghề kinh doanh có điều kiện...

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, luân chuyển và xử lý hồ sơ TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Thực hiện đồng bộ, kịp thời giữa giải quyết hồ sơ trên hệ thống phần mềm và hồ sơ thực đã giải quyết, khắc phục tình trạng kết thúc quy trình xử lý hồ sơ điện tử trước hoặc sau ngày có kết quả giải quyết TTHC.

- Tổ chức khắc phục có hiệu quả các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra qua kết quả khảo sát đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC tại cơ quan, đơn vị. Tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin phản ánh, kiến nghị; tổ chức đối thoại định kỳ với người dân và doanh nghiệp để kịp thời có giải pháp tháo gỡ vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC.

- Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại bộ phận một cửa các cấp; mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phải có khẩu hiệu hành động, gắn với xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

3. Nâng cao tần suất sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong thực hiện TTHC

- Trên cơ sở danh mục TTHC thuộc thẩm quyền quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình (do bộ, ngành trung ương công bố), các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh khẩn trương phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Từng cấp, từng ngành và cơ quan, đơn vị thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ tổ chức, cá nhân lựa chọn hình thức giải quyết hồ sơ trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã triển khai và áp dụng hình thức thanh toán trực tuyến trong giải quyết các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính. Nghiên cứu, bố trí lực lượng tại bộ phận một cửa các cấp để hỗ trợ, hướng dẫn người dân cách thao tác, nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến.

- Thực hiện kết nối, liên thông các hệ thống thông tin của tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác với trực liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc

thực hiện kết nối, chia sẻ giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Triển khai sử dụng chức năng số hóa hồ sơ TTHC trong hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Có giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân lựa chọn hình thức chứng thực điện tử khi giải quyết TTHC chứng thực bản sao từ bản chính (đảm bảo nguyên tắc 100% UBND cấp xã có triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính).

Giao Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương hoàn thành xây dựng kho dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ và hoàn thành việc kết nối kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên cổng dịch vụ công quốc gia. Hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Tiếp tục tập trung cải thiện khả năng tiếp cận đất đai của các doanh nghiệp trên địa bàn

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động rà soát quỹ đất công do Nhà nước quản lý đang sử dụng chưa đúng mục đích hoặc sử dụng không có hiệu quả; xây dựng phương án thu hồi và tạo quỹ đất sạch để đấu giá và kêu gọi đầu tư đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật và tôn trọng quyền lợi của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tổ chức triển khai thẩm định phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất, thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư... theo Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của UBND tỉnh; đồng thời, chỉ đạo trung tâm phát triển quỹ đất cấp huyện xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để triển khai dự án thuận lợi, nhanh chóng.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành quy định về bồi thường hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh (thời gian trình trong tháng 3/2024). Tập trung nghiên cứu Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 3/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, để đẩy nhanh công tác xác định giá đất, đặc biệt là 46 dự án đã kéo dài nhiều năm, gây ảnh hưởng đến tiến độ dự án. Liên hệ làm việc với Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các tỉnh thành trong nước giới thiệu, kêu gọi các đơn vị tư vấn tham gia thực hiện định giá đất đối với các dự án trên địa bàn tỉnh; tăng cường nhân sự, nâng cao chất lượng

chuyên môn trong lĩnh vực xác định giá đất. Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố thực hiện xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất; thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư; thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho các doanh nghiệp có nguồn gốc trả tiền thuê đất một lần của doanh nghiệp đầu tư hạ tầng trong các khu công nghiệp. Đẩy nhanh việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai, hệ thống thông tin đất đai hiện đại và đồng bộ; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho tổ chức, cá nhân trong tiếp cận, khai thác sử dụng thông tin đất đai.

- Sở Tài chính kịp thời tổ chức các cuộc họp Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh khi có phát sinh hồ sơ liên quan đến việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với các tổ chức trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

- Cục Thuế tỉnh hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện kê khai và nộp thuế sử dụng đất theo quy định.

- Ban quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai xây dựng đầu tư kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm tạo quỹ đất sạch cho doanh nghiệp có nhu cầu để triển khai đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

5. Tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp qua nhiều hình thức nhằm lắng nghe ý kiến đề xuất, kịp thời giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền được giao. Trường hợp phát hiện những bất cập trong quy định pháp luật cần kịp thời đề xuất tới các cơ quan có thẩm quyền để chỉnh sửa cho phù hợp. Công khai kết quả theo dõi, giám sát quá trình xử lý sau đối thoại với doanh nghiệp. Tập trung thực hiện tốt các giải pháp như: Phát triển hạ tầng, tạo mặt bằng sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn; phát triển nguồn nhân lực; hình thành các chuỗi giá trị; xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số; đổi mới, chuyển giao công nghệ, phát triển thương hiệu và tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp...

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; tham mưu triển khai có hiệu quả chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2024 - 2026; tiếp tục tham mưu triển khai tốt chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; tăng cường rà soát tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; duy trì kế hoạch định kỳ để làm việc, gặp gỡ, đối thoại giải quyết vướng mắc của nhà đầu tư nhằm phòng ngừa từ

sớm, từ xa các tranh chấp giữa Nhà nước và nhà đầu tư. Đồng thời phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác xúc tiến kêu gọi đầu tư các dự án trọng điểm, có thế mạnh của tỉnh.

- Sở Công Thương thường xuyên cung cấp thông tin thị trường; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng, phát triển thị trường trong và ngoài nước để thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa chủ lực của tỉnh. Tăng cường công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp để tận dụng lợi thế của các hiệp định thương mại tự do, nắm vững các yêu cầu của đối tác và thị trường quốc tế; phối hợp nắm bắt tình hình và tham mưu tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình thực thi các hiệp định thương mại tự do. Tiếp tục triển khai kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng và các dự án thứ cấp vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; các chương trình, đề án khuyến công hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng sức cạnh tranh sản phẩm.

- Sở Tư pháp tổ chức có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp như: Tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp, tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật;...

- Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục đẩy mạnh công tác hỗ trợ cung cấp thông tin, kiến thức về khoa học, chuyển giao công nghệ và đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất đến các doanh nghiệp.

- Sở Tài chính căn cứ vào quyết định giao dự toán của cơ quan có thẩm quyền về hỗ trợ thực hiện các khóa đào tạo quản trị nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để thực hiện nhập, phê duyệt phân bổ dự toán trong phạm vi quản lý theo quy định của chế độ kế toán nhà nước áp dụng cho Tabmis và quy trình nghiệp vụ.

- Ban quản lý các khu công nghiệp Bình Thuận triển khai có hiệu quả các chương trình xúc tiến kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp và các dự án thứ cấp trên địa bàn tỉnh.

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Thuận chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn cân đối nguồn vốn để đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn tín dụng đối với nền kinh tế; trong đó tập trung cấp vốn tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên, cho vay đáp ứng nhu cầu nhà ở của người dân, các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, các dự án nhà ở thương mại với lãi suất cho vay phù hợp (trong đó có gói tín dụng 120.000 tỷ đồng); tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách Nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; triển khai thực hiện các

giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho khách hàng theo Thông tư số 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, đơn giản thủ tục cho vay, nâng cao khả năng thẩm định để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các cơ chế chính sách tín dụng đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tăng cường hoạt động kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, đối thoại với doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quan hệ tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng theo đúng quy định pháp luật.

6. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực đã phân cấp, quản lý của ngành trong năm 2024 đối với các cơ quan, địa phương theo thẩm quyền, nhất là trong thực hiện giải quyết công việc, hồ sơ liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

- Nghiêm túc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu trong thực thi công vụ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về công tác cải cách hành chính, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý, đáp ứng yêu cầu phát triển; thay thế ngay những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi gây nhiễu, phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp.

7. Áp dụng, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến cải cách hành chính:

Chủ động đề xuất áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, mô hình mới và các giải pháp có tính đột phá để nâng cao hiệu quả, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị và địa phương; hằng năm, mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phải có ít nhất 01 sáng kiến về cải cách hành chính để áp dụng, nhân rộng trong phạm vi toàn ngành hoặc trên toàn địa bàn. Kịp thời khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có mô hình, giải pháp, sáng kiến cải cách hành chính mang lại hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch cụ thể, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp và phân công tổ chức thực hiện đảm bảo đúng tiến độ và có chất lượng kế hoạch đề ra. Thời gian hoàn thành kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương **trong tháng 02/2024. Định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư) để theo dõi, chỉ đạo.**

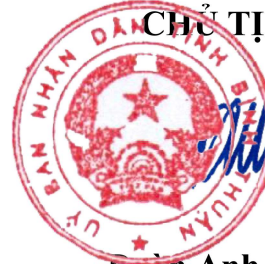
2. Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện các chỉ số: PAR, SIPAS và PAPI của tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và cải thiện chỉ số PCI của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận;
- Các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Ban quản lý các KCN Bình Thuận;
- Bưu điện tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, NCKSTTHC Lam.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Anh Dũng